

Bản án số: **06/2020/HSST**

Ngày: 15-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc.

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Nhạc.

2. Ông Trần Tiến Thành.

3. Bà Phan Thị Vi Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thuận - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Lê Minh Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị BL (Tên gọi khác Kim Anh), sinh năm 1990, tại Bình Thuận. Giới tính: Nữ.

Nơi cư trú: Thôn T Th, xã T L, thành phố Phan thiết, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Không. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Văn V (chết) và bà Nguyễn Thị Tr (chết). Chồng Nguyễn Công Th, sinh năm 1986 (không đăng ký kết hôn); có 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh ngày 21/7/2018. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh số 01 ngày 02/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận. (Có mặt).

2. Nguyễn VT, sinh năm 1992, tại Bình Thuận. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn L Ph, xã T L, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở: Không ổn định. Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không.

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/4/2019, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xử phạt Nguyễn VT 2 năm 6 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 19/2019/HSST. Hiện Nguyễn VT chưa chấp hành hình phạt tù.

Con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1968; vợ con: không có. Bị cáo bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 26/02/2019. Hiện đang tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Bình Thuận. (Có mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Công Th, sinh năm 1986;

Hiện đang chấp hành án tại Đội 4, K2, Trại Giam Sông Cái, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

2/ Ông Trần Quốc D, sinh năm 1993;

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức, Bộ Công An. (vắng mặt)

3/ Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Thôn Lập Phước, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Công Th, sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú: ấp Phú Thiện, xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đến Phan Thiết tìm việc làm và thuê căn nhà của ông Mai Phước V tại thôn T H, xã T L, thành phố Phan Thiết làm chỗ trọ. Nguyễn Thị BL có mối quan hệ như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn với Nguyễn Công Th đến xin ở chung với Th với lý do gia đình L có đông người ở vào dịp tết, Th đồng ý cho L đến ở chung phòng với Th. Nguyễn VT và người yêu là Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1997 ở L P, T L, huyện Hàm Thuận nam, tỉnh Bình Thuận đến nhà xin ở nhờ, Th đồng ý cho Toàn và thư ở một phòng; L và Th ở chung một phòng.

Ngày 23/02/2019 Nguyễn Thị BL và Nguyễn Công Th thỏa thuận cùng đi vào thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 01 giờ ngày 24/02/2019 Nguyễn Thị BL và Nguyễn Công Th đi bộ từ nhà của Th thuê ra vòng xoay phía nam Phan Thiết để đón xe Trung Nga đi thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 4 giờ sáng cùng ngày L và Th vào đến bến xe Miền Đông thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, tại đây L sử dụng điện thoại sim số 0384527891 của mình gọi vào số điện thoại di động 0332406135 của một người phụ nữ có tên Yến mà L lưu trong điện thoại của L có tên “Cu ly” để mua 20.000.000 đồng ma túy đá. Yến đồng ý bán và hỏi L đang ở đâu, L cho biết đang ở bến xe Miền Đông. Yến bảo L vào quán nước chờ, L vào quán nước ở gần bến xe chờ còn Th đón xe ôm vào nhà chị bà con ở phường 26, quận Bình Thạnh chơi (Th không nhớ địa chỉ nhà). Khoảng 30 phút sau từ số điện thoại của Yến gọi vào số điện thoại của L, L nghe máy thì giọng nói của một người đàn ông hỏi L đang ở đâu để đến giao bán ma túy đá, L cho người này biết là L đang chờ ở quán cà phê gần bến xe Miền Đông, L chỉ đường cho người đàn ông đến gặp L. Lúc sau có một người đàn ông (không rõ nhân thân Li lịch) đi xe gắn máy (không nhớ biển số xe) đến gặp L. L đưa 20.000.000 đồng cho người đàn ông, người này đưa cho L bịch ny lon màu đỏ bên trong có chứa 01 bịch ma túy đá. Sau khi mua được ma túy đá L cất giữ rồi đón xe về lại Phan Thiết, còn Th hôm sau mới về. Sau khi về đến nhà, L lấy bịch màu đỏ bên trong có chứa 01 bịch ma túy đá có kích thước khoảng (13 x 08)cm ra phân lẻ, L phân được 6 gói ny lon có khóa nhựa một đầu, kích thước khoảng (04 x 7,5) cm/gói, có khối lượng khoảng 05 gam bán với giá 3.000.000 đồng/gói và 25 gói ny lon hàn kín có kích thước khác nhau, mỗi gói bán với giá 200.000 đồng/gói; phần ma túy còn lại trong gói ma túy có kích thước khoảng (13 x 08)cm L tiếp tục cất giấu chung với số ma

túy đã phân lẻ. Trong số 25 gói ny lon ma túy L phân lẻ và hàn kín, có 02 đến 03 gói ny lon do Toàn tự ý hàn lại. Sau khi phân lẻ ma túy, L cất giấu toàn bộ số ma túy ở trong phòng mà Th cho Toàn và thư ở.

Khoảng 01 giờ ngày 26/02/2019, Trần Quốc D sinh năm 1993, cư trú khu phố 6, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết thông qua bạn bè D biết được số điện thoại di động của T và biết T đang ở cùng nhà với L nên D gọi điện thoại cho T (qua mạng Zalo). T nghe điện thoại của D, khi D hỏi mua đồ thì Thư nói “Em không biết”, thì D nói đưa điện thoại cho L nên Thư đưa điện thoại cho L nói chuyện. Khi nghe điện thoại thì L thỏa thuận bán cho D một hộp năm ma túy với giá 3.000.000 đồng (Thư không biết nội dung trao đổi giữa L và Duy là gì) và hẹn gặp tại đầu hẻm nhà của L và Th đang thuê ở thuộc thôn Tiên Hiệp, xã Tiên Lợi, thành phố Phan Thiết. D nói cho L biết mình không đi mà sẽ có người tên Mập (không rõ nhân thân, Li lịch) đến nhận ma túy và trả tiền cho L. Sau khi nghe điện thoại, L lấy một gói ma túy đá có kích thước khoảng (04 x 7,5) cm nói Nguyễn VT mang gói ma túy đi ra đầu con hẻm giao cho Mập và lấy 3.000.000 đồng về cho L. Toàn đồng ý và cầm gói ma túy đi ra đầu con hẻm để bán nhưng chưa bán được thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là 01 gói ny lon có kích thước khoảng (04 x 7,5) cm (mẫu M1).

Ngày 26/02/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết ra lệnh khám xét khẩn cấp số 03 đối với chỗ ở trọ của Nguyễn Thị BL tại thôn Tiên Hiệp, xã Tiên Lợi, thành phố Phan Thiết. Tại đây có các đương sự Nguyễn Công Th, Nguyễn Thị Kim T và Cao Trương L, sinh năm 1981 ở số 144 Ter/10 đường Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở khu phố B, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, kết quả thu giữ:

- Thu giữ trong túi xách da màu nâu (không thu giữ chiếc túi xách da màu nâu), cạnh cửa ra vào phòng ngủ, bên trong có một bìch ny lon màu đỏ, kích thước khoảng (24 x 10) cm, bên trong bìch ny lon có chứa một bìch ny lon không màu có khóa nhựa một đầu, kích thước khoảng (13 x 08) cm, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng (mẫu M2).

- Thu giữ trong chiếc hộp bằng giấy màu xanh, có kích thước (16,5 x 09 x 05) cm bên trong có 05 bìch ny lon không màu có khóa nhựa một đầu, kích thước mỗi bìch khoảng (04 x 7,5) cm (mẫu M3) và 23 gói ny lon không màu hàn kín, kích thước khác nhau (mẫu M4); tất cả đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng (không thu giữ chiếc hộp bằng giấy).

- Thu giữ trước cửa phòng ngủ gồm:

- + 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá.

- + 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, vỏ mặt sau màu xanh có chữ Sam sung, điện thoại có gắn 2 sim số 0384527891 và 0363418201 của Nguyễn Thị BL.

- Thu giữ trong phòng ngủ có:

- + 01 (một) bìch ny lon lớn chứa nhiều bìch ny lon nhỏ.

- + 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, mặt sau có chữ Samsung, vỏ mặt sau màu vàng bị vỡ, điện thoại có gắn 2 sim số 0961318940 và 0378016521 của Nguyễn Công Th.

Tại bản kết luận giám định số 187/KLGD- PC09 ngày 05/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 5,7535 gam; là Methamphetamine (thu giữ của Nguyễn VT).

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 40,9097 gam; là Methamphetamine.

- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 8,6515 gam; là Methamphetamine.

- Mẫu M4 gửi giám định có khối lượng 6,1069 gam; là Methamphetamine.

Tổng cộng mẫu M2,M3,M4 có khối lượng 55,6663 gam là Methamphetamine (thu giữ của Nguyễn Thị BL).

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định:

- Gói ny lon trong phong bì số 1 và 5,2012 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 187/1 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận.

- 02 (hai) gói ny lon trong phong bì số 2 và 38,7576 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 187/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận.

- Các gói ny lon trong phong bì số 3 và 8,0282 gam mẫu M3; 5,7678 gam mẫu M4 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 187/3, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận.

Các vật chứng trong vụ án:

- 03 (ba) phong bì niêm phong số 187/1 và 5,2012 gam mẫu M1 còn lại sau giám định; phong bì số 187/2 và 38,7576 gam mẫu M2 còn lại sau giám định; phong bì số 187/3 và 8,0282 gam mẫu M3; 5,7678 gam mẫu M4 còn lại sau giám định đều có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận;

- 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá;

- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, mặt sau có chữ Samsung, vỏ mặt sau màu vàng bị vỡ và 02 Sim số điện thoại của nhà mạng Viettel;

- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, vỏ mặt sau màu xanh có chữ Samsung, điện thoại có gắn 2 Sim số 0384527891 và 0363418201;

- 01 (một) bịch ny lon lớn chứa nhiều bịch ny lon nhỏ.

Số vật chứng trên được chuyển đến kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2020.

Ngoài ra trong quá trình khám xét vào ngày 26/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết còn thu giữ của Nguyễn Công Th 01 xe mô tô biển số 59S2- 722.80, 01 điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu trắng bạc, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam 10.000.000 đồng, 01 giấy phép lái xe hạng A1; ngày 04/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận lập biên bản giao trả các tài sản trên cho Nguyễn Công Th. Thu giữ của Nguyễn VT 01 xe mô tô biển số 86B4- 318.20, 01 điện thoại Samsung; ngày 10/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết lập biên bản giao trả các tài sản trên cho bà Nguyễn

Thị Kim L, nghề nghiệp: Công nhân, trú ở: thôn Lập Phước, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSBT-P1 ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo Nguyễn Thị BL về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 251 Bộ luật hình sự; Nguyễn VT về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận:

Giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị BL phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị BL từ 15 đến 16 năm tù.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn VT phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn VT từ 8 đến 9 năm tù.

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy tang vật vụ án gồm:

- 03 (ba) phong bì niêm phong số 187/1 và 5,2012 gam mẫu M1 còn lại sau giám định; phong bì số 187/2 và 38,7576 gam mẫu M2 còn lại sau giám định; phong bì số 187/3 và 8,0282 gam mẫu M3; 5,7678 gam mẫu M4 còn lại sau giám định đều có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận;

- 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá;

- 01 (một) bịch ny lon lớn chứa nhiều bịch ny lon nhỏ.

Tịch thu xung quỹ nhà nước gồm:

- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, mặt sau có chữ Samsung, vỏ mặt sau màu vàng bị vỡ và 02 Sim số điện thoại của nhà mạng Viettel;

Trả lại cho Nguyễn Công Th gồm:

- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, vỏ mặt sau màu xanh có chữ Samsung, điện thoại có gắn 2 Sim số 0384527891 và 0363418201;

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thị BL: Bị cáo có con nhỏ và hoàn cảnh rất khó khăn, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn VT: Mong Hội đồng xem xét về hành vi của bị cáo, bị cáo chỉ giữ gìn số ma túy trên cho chị L và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Ngày 04/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận lập biên bản về việc Nguyễn Thị BL và Nguyễn VT từ chối người bào chữa. Bị cáo Nguyễn Thị BL thuộc trường hợp chỉ định người bào chữa theo Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; theo biên bản lấy lời khai ngày 06/5/2020, bị cáo Nguyễn Thị BL không đề nghị Tòa án chỉ định người bào chữa và cũng không mời người bào chữa, bị cáo sẽ tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình tại phiên tòa. Căn cứ Điều 77 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Thị BL thuộc trường hợp người bị buộc tội từ chối người bào chữa.

Xét thấy vụ án có tính chất nghiêm trọng, phức tạp do bị cáo chối tội nên quyết định thành phần Hội đồng xét xử gồm có 2 Thẩm phán và 3 Hội thẩm nhân dân theo quy định tại khoản 1 Điều 254 Bộ luật tố tụng hình sự

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị BL khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố; đối với Nguyễn VT không thừa nhận đi bán ma túy và nhận tiền cho bị cáo L, số ma túy bị bắt quả tang là do L nhờ cất giữ giùm nên Toàn cầm theo khi đi ra đầu hẻm mua thuốc lá thì bị bắt quả tang. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 26/02/2019, bản tự khai của Nguyễn VT ngày 26/02/2019(BL 85) và các lời khai nhận ban đầu của bị cáo Toàn; lời khai của bị cáo L, của Nguyễn Thị Kim Thư, Trần Quốc Duy cùng vật chứng thu giữ, cùng với tình tiết trong thời gian ở chung nhà trọ Nguyễn VT và người yêu Nguyễn Thị kim Thư được Nguyễn Thị BL cho hưởng các lợi ích vật chất khác như cùng sử dụng ma túy và không phải chi trả các chi phí khác. Có cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn VT bị bắt quả tang ngày 26/02/2019 là hành vi bán giúp ma túy cho Nguyễn Thị BL thì bị bắt quả tang, việc bị cáo Toàn không thừa nhận hành vi bán giúp ma túy mà chỉ là giữ giùm ma túy cho bị cáo L là không có căn cứ chấp nhận, bởi với lượng ma túy 5,7535 gam và vào khoảng thời gian 01 giờ 50 (như khai nhận ban đầu của Nguyễn VT) không vì lý do gì mà Nguyễn Thị BL lại nhờ Nguyễn VT giữ giùm, trong khi lượng ma túy mà bị cáo L cất giấu trong phòng của Toàn và Thư còn nhiều hơn lượng ma túy mà Nguyễn VT đang giữ khi bị bắt. Xét lời khai nhận tội của bị cáo L tại Tòa, lời khai nhận của Nguyễn VT phù hợp các lời khai tại Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Ngày 24/02/2019 Nguyễn Thị BL đi vào thành phố Hồ Chí Minh dùng điện thoại liên lạc với đối tượng tên Yên mua 20.000.000 đồng ma túy mang về nhà trọ ở thôn Tiến Hiệp, xã Tiến Lợi, thành phố Phan Thiết phân ra thành nhiều bịch có kích thước khác nhau với mục đích bán lại kiếm lời và để sử dụng. Khoảng 01 giờ ngày 29/02/2019, Trần Quốc D gọi điện thoại cho bị cáo L hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy đá thì Nguyễn Thị BL đồng ý và hẹn đến đầu hẻm nơi bị cáo L đang

trợ để giao nhận ma túy. Nguyễn VT mang một gói ma túy đã được xác định trọng lượng là 5,7535 gam Methamphetamine ra địa điểm trên để bán cho D, người nhận ma túy cho D có tên là Mập; khi T mang ma túy ra đến đầu hẻm chưa kịp giao bán thì bị bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị BL, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết còn thu giữ của L 55,6663 gam Methamphetamine, là số ma túy bị cáo L tàng trữ để bán lại kiếm lời và sử dụng. Như vậy, Nguyễn Thị BL phải chịu trách nhiệm với tổng khối lượng 61,4198 gam Methamphetamine mục đích để bán. Nguyễn VT phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng 5,7535 gam Methamphetamine mang đi bán giùm cho bị cáo Nguyễn Thị BL. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo L và bị cáo T về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Ngoài ra theo khai nhận của Nguyễn Thị BL, trước đó vào ngày 24/02/2019, Nguyễn Thị BL bán cho một đối tượng tên Lâm (không rõ Li lịch) một gói ma túy đã với giá 500.000 đồng; ngày 25/02/2019 bán cho một đối tượng khác (không rõ nhân thân) 02 gói ma túy đã với giá 400.000 đồng, tuy nhiên ngoài lời khai nhận này không có tài liệu chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ kết luận Nguyễn Thị BL nhiều lần bán ma túy.

[3] Xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Thị BL và bị cáo Nguyễn VT đều ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động mua bán, sản xuất, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo là những thanh niên, nhưng không chịu tu chí làm ăn rèn luyện bản thân mà đua đòi dẫn đến nghiện ngập; để đáp ứng nhu cầu của bản thân, các bị cáo đã có hành vi cố ý “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu xâm hại đến sức khỏe, sự tồn vong của con người trong xã hội, là nguyên nhân của các loại tội phạm khác gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng là biện pháp phòng ngừa chung cho xã hội. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có đủ điều kiện tự cải tạo, giáo dục trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Thị BL thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có con nhỏ, không có nghề nghiệp gia cảnh khó khăn vì vậy thấy cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy mức hình phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát là phù hợp, Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Theo án số 19/2019/HSST ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, xử phạt Nguyễn VT mức án 2 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất Ma túy”. Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam có Quyết định thi hành án phạt tù (Đối với người bị xử phạt tù đang tại ngoại) số 31/2019/QĐ-CA

ngày 21/5/2019; Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn VT.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy tang vật vụ án gồm:

- 03 (ba) phong bì niêm phong số 187/1 và 5,2012 gam mẫu M1 còn lại sau giám định; phong bì số 187/2 và 38,7576 gam mẫu M2 còn lại sau giám định; phong bì số 187/3 và 8,0282 gam mẫu M3; 5,7678 gam mẫu M4 còn lại sau giám định đều có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận;

- 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá;

- 01 (một) bình ny lon lớn chứa nhiều bình ny lon nhỏ.

Hai chiếc điện thoại thu giữ, tại phiên tòa Nguyễn Thị BL khai nhận chiếc điện thoại di động dạng cảm ứng, mặt sau có chữ Samsung, vỏ mặt sau màu vàng bị vỡ và 02 Sim số điện thoại của nhà mạng Viettel là điện thoại của bị cáo, là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, nghĩ nên tịch thu xung quỹ nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, vỏ mặt sau màu xanh có chữ Samsung, xác định của Nguyễn Công Th. Xét thấy không liên quan đến vụ án, nghĩ nên trả lại cho Nguyễn Công Th.

Số vật chứng trên được chuyển đến kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2020.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với 2 bị cáo.

[8] Những vấn đề khác: Với đối tượng tên Yên và người đàn ông (không rõ nhân thân Li lịch) có số điện thoại di động 0332406135 là người đã bán ma túy cho Nguyễn Thị BL với số tiền 20.000.000 đồng tại quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm số 22/PC04 ngày 28/11/2019 để xác định nhân thân Li lịch của Yên, nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời của cơ quan viên thông nên chưa có căn cứ để xử lý.

Với Nguyễn Công Th là người sống như vợ chồng với Nguyễn Thị BL. Quá trình điều tra bị cáo L khai bị cáo và Nguyễn Công Th mỗi người góp 10.000.000 đồng rồi cùng đi vào thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của Yên. Tuy nhiên, Nguyễn Công Th chỉ thừa nhận cho Nguyễn Thị BL mượn 10.000.000 đồng để trả nợ chứ không phải góp tiền mua ma túy với bị cáo L, quá trình L bán ma túy cho ai và có cất giấu ma túy trong nhà trọ do Th thuê thì Th không hề biết; Ngoài lời khai của Nguyễn Thị BL không có chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ xử lý đối với Nguyễn Công Th.

Với Trần Quốc D có hành vi liên lạc và thỏa thuận mua của Nguyễn Thị BL 3.000.000 đồng ma túy đá, do D chưa đến nhận thì Toàn bị bắt giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận không đề nghị xử lý đối với Nguyễn Quốc D là có căn cứ. Về đối tượng tên Mập, do không rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Thị Kim T và Cao Trương L xét thấy không liên quan đến vụ án, nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Các bị cáo Nguyễn Thị BL và Nguyễn VT, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị BL và bị cáo Nguyễn VT phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ: Điểm b Khoản 3 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa chữa bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị BL 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ: Điểm i Khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa chữa bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn VT 8 (tám) năm tù, tổng hợp với hình phạt 2 năm 6 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HSST ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam; hình phạt chung đối với bị cáo Nguyễn VT là 10 (mười) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 26/02/2019.

Căn cứ: Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự;

- Phạt Nguyễn Thị BL số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Phạt Nguyễn VT số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

[2] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 03 (ba) phong bì niêm phong số 187/1 và 5,2012 gam mẫu M1 còn lại sau giám định; phong bì số 187/2 và 38,7576 gam mẫu M2 còn lại sau giám định; phong bì số 187/3 và 8,0282 gam mẫu M3; 5,7678 gam mẫu M4 còn lại sau giám định đều có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận;

- 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá;

- 01 (một) bọc nylon lớn chứa nhiều bọc nylon nhỏ.

+ Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, mặt sau có chữ Samsung, vỏ mặt sau màu vàng bị vỡ và 02 Sim số điện thoại của nhà mạng Viettel;

+ Trả lại cho Nguyễn Công Th: 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, vỏ mặt sau màu xanh có chữ Samsung, điện thoại có gắn 2 Sim.

Số vật chứng trên được chuyển đến kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2020.

[3] Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị BL và bị cáo Nguyễn VT, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, thông báo cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/5/2020).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TAT;
- Sở tư pháp Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Thuận;
- Văn phòng CA tỉnh Bình Thuận;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án văn./

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN PHÚC

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào ngày tháng năm 2020;

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc.

Thẩm phán:

Các Hội thẩm nhân dân:

1. .
2. .
3. .

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020 đối với: Bị cáo Nguyễn Thị BL (Tên gọi khác Kim Anh), sinh năm 1990, tại Bình Thuận và bị cáo Nguyễn VT, sinh năm 1992, tại Bình Thuận.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Biểu quyết đồng ý 5/5 như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị BL và bị cáo Nguyễn VT phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Biểu quyết đồng ý 5/5 như sau:

Căn cứ: Điểm b Khoản 3 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa chữa bổ sung năm 2017).

Biểu quyết đồng ý 5/5 như sau:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị BL () năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Biểu quyết đồng ý 5/5 như sau:

Căn cứ: Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa chữa bổ sung năm 2017).

Biểu quyết đồng ý 5/5 như sau:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn VT () năm tù, cộng với 2 năm 6 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HSST ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam; hình phạt chung đối với bị cáo Nguyễn VT năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 26/02/2019.

Biểu quyết đồng ý 5/5 như sau:

Căn cứ: Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự:

Biểu quyết đồng ý 5/5 như sau:

Phạt tiền Nguyễn Thị BL số tiền 10.000.000 (mười triệu);

Phạt tiền Nguyễn VT số tiền đồng 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng:

Biểu quyết đồng ý 5/5 như sau:

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Biểu quyết đồng ý 5/5 như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: - 03 (ba) phong bì niêm phong số 187/1 và 5,2012 gam mẫu M1 còn lại sau giám định; phong bì số 187/2 và 38,7576 gam mẫu M2 còn lại sau giám định; phong bì số 187/3 và 8,0282 gam mẫu M3; 5,7678 gam mẫu M4 còn lại sau giám định đều có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận;

- 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá;

- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, mặt sau có chữ Samsung, vỏ mặt sau màu vàng bị vỡ và 02 Sim số điện thoại của nhà mạng Viettel;

- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, vỏ mặt sau màu xanh có chữ Samsung, điện thoại có gắn 2 Sim số 0384527891 và 0363418201;

- 01 (một) bình ny lon lớn chứa nhiều bình ny lon nhỏ.

Số vật chứng trên được chuyển đến kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2020.

Về án phí:

Biểu quyết đồng ý 5/5 như sau:

Căn cứ Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Biểu quyết đồng ý 5/5 như sau:

Nguyễn Thị BL, Nguyễn VT mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, thông báo cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/5/2020)

Nghị án kết thúc cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

